

MẪU SỐ 05

(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

BÁO CÁO

Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch
(Dùng cho đơn vị cấp nước trong từng lần nội kiểm)

A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên đơn vị cấp nước: **Khu xử lý nước Công ty TNHH Nhà máy bia Heineken Việt Nam**
- Địa chỉ: **170 Lê Văn Khương, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM**
- Công suất thiết kế: **350 m³/h.**
- Nguồn nước nguyên liệu (ghi cụ thể): **nguồn nước ngầm và nước thành phố.**
- Thời gian kiểm tra: tháng 11/2023
- Người kiểm tra: Công ty TNHH Nhà máy bia Heineken Việt Nam
- Số mẫu và vị trí lấy mẫu nước: 2 mẫu nước giếng qua xử lý tại trạm xử lý nước không tách Clo (Factory water)

B. HỒ SƠ THEO DÕI, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Đầy đủ theo quy định

C. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

TT	Các thông số	Mã số mẫu, lấy mẫu	Tháng 11/2023	Giới hạn tối đa cho phép	Đánh giá (đạt/không đạt)
1.	Coliform (CFU/100 ml)		Không phát hiện	<3	Đạt
p2.	E.Coli hoặc Conliform chịu nhiệt (CFU/100 mL)		Không phát hiện	<1	Đạt
3.	Arsenic (As [*]) mg/L		Không phát hiện	0,01	Đạt
4.	Clo dư tự do (**) (mg/L)		0.1	Trong khoảng 0,2-1,0	Xem ghi chú
5.	Độ đục (NTU)		Không phát hiện	2	Đạt
6.	Màu sắc (TCU)		Không phát hiện	15	Đạt
7.	Mùi, vị		Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	Đạt
8.	PH		7.1-7.2	Trong khoảng 6,0- 8,5	Đạt
9.				

- Dấu (*) chỉ áp dụng cho đơn vị cấp nước khai thác nước ngầm.

- Dấu (**) chỉ áp dụng cho các đơn vị cấp nước sử dụng Clo làm phương pháp khử trùng.

Ghi chú:

Nhà máy gửi 2 mẫu Factory Water - là nước chưa qua khử Clo ở 2 vị trí là Factory Water Manifold và Factory Water Tank. Tuy nhiên Clo dư có thể mất đi trong quá trình vận chuyển đến phòng thí nghiệm Quatest 3.

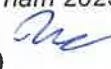
D. CÁC BIỆN PHÁP KHÁC PHỤC (nếu có)

.....
.....

Đ. ĐỀ NGHỊ:

.....
.....

TP HCM, ngày 16 tháng 11 năm 2023

Người kiểm tra 
(Ký, ghi rõ họ tên)


Heineken Viet Nam Brewery
Trinh Thi Thanh Binh
Brewery Manager

KT3-06380AMT3/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

14/11/2023
Trang 01 / 02

- Tên mẫu : **FACTORY WATER S.D 07.11.23**
Thời gian lấy mẫu: 07/11/2023
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Dạng mẫu: lỏng;
- Số đơn vị/mẫu: 5 L;
- Dụng cụ chứa: bình nhựa;
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 07/11/2023
- Thời gian thử nghiệm : 07/11/2023 – 14/11/2023
- Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM**
Tầng 18 & 19, Tòa Nhà Vietcombank, Số 05 Công Trường Mê Linh,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
- Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo

PHỤ TRÁCH PTN MÔI TRƯỜNG



Nguyễn Hoàng Linh

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Phan Thanh Trung

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và qa.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and qa.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet*



KT3-06380AMT3/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

14/11/2023
Trang 02 / 02

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Mức chất lượng QCVN 01-1:2018/BYT	Kết quả thử nghiệm	Giới hạn phát hiện
7.1	Độ màu	Pt.Co	TCVN 6185:2015	15	KPH	5,0
7.2	Độ đục	NTU	SMEWW 2130B:2017	2	KPH	0,5
7.3	Độ pH (tại 25 °C)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	7,1	-
7.4	Hàm lượng asen (As)	mg/L	US EPA Method 200.8	0,01	KPH	0,001
7.5	Hàm lượng clo dư tự do (Cl ₂)	mg/L	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,1	-
7.6	Mùi, vị	-	SMEWW 2150C:2017, SMEWW 2160B:2017(*)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	-
7.7	Tổng số coliform	CFU/100 mL	ISO 9308-1:2014 / Amd.1:2016	< 3	< 1(***)	-
7.8	Escherichia coli	CFU/100 mL	ISO 9308-1:2014 / Amd.1:2016	< 1	< 1(***)	-

Ghi chú:

(***) : Kết quả được biểu thị "< 1 CFU" được xem là "không phát hiện vi sinh vật mục tiêu" trên thể tích mẫu kiểm tra.

SMEWW: Standard Methods for the Examination of Water and Waste water

TCVN: Tiêu Chuẩn Quốc Gia

US EPA: United States Environmental Protection Agency

QCVN 01-1:2018/BYT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

KPH: Không phát hiện




Heineken Viet Nam Brewery
Trinh Thi Thanh Binh
Brewery Manager

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo do chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vi-las 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vi-las 004). The characteristics marked with () are not accredited yet*



KT3-06380AMT3/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

14/11/2023
Trang 01 / 02

- Tên mẫu : **FACTORY MANIFOLD WATER S.D 07.11.23**
Thời gian lấy mẫu: 07/11/2023
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Dạng mẫu: lỏng;
- Số đơn vị/mẫu: 5 L;
- Dụng cụ chứa: bình nhựa;
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 07/11/2023
- Thời gian thử nghiệm : 07/11/2023 – 14/11/2023
- Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM**
Tầng 18 & 19, Tòa Nhà Vietcombank, Số 05 Công Trường Mê Linh,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
- Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo

PHỤ TRÁCH PTN MÔI TRƯỜNG

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM


Nguyễn Hoàng Linh



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phần bù chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và tg.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and tg.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet*



KT3-06380AMT3/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

14/11/2023
 Trang 02 / 02

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Mức chất lượng QCVN 01-1:2018/BYT	Kết quả thử nghiệm	Giới hạn phát hiện
7.1	Độ màu	Pt.Co	TCVN 6185:2015	15	KPH	5,0
7.2	Độ đục	NTU	SMEWW 2130B:2017	2	KPH	0,5
7.3	Độ pH (tại 25 °C)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	7,2	-
7.4	Hàm lượng asen (As)	mg/L	US EPA Method 200.8	0,01	KPH	0,001
7.5	Hàm lượng clo dư tự do (Cl ₂)	mg/L	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,1	-
7.6	Mùi, vị	-	SMEWW 2150C:2017, SMEWW 2160B:2017(*)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	-
7.7	Tổng số coliform	CFU/100 mL	ISO 9308-1:2014 / Amd.1:2016	< 3	< 1(***)	-
7.8	Escherichia coli	CFU/100 mL	ISO 9308-1:2014 / Amd.1:2016	< 1	< 1(***)	-

Ghi chú:

(***) : Kết quả được biểu thị "< 1 CFU" được xem là "không phát hiện vi sinh vật mục tiêu" trên thể tích mẫu kiểm tra.

SMEWW: Standard Methods for the Examination of Water and Waste water

TCVN: Tiêu Chuẩn Quốc Gia

US EPA: United States Environmental Protection Agency

QCVN 01-1:2018/BYT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

KPH: Không phát hiện

Heineken
 Heineken Viet Nam Brewer
 Trinh Thi Thanh Binh
 Brewery Manager

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tri@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tri@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

